

Số: 1912/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 06 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc
phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 161/TTr-SYT ngày 25/07/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế bao gồm 83 thủ tục hành chính cấp tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Q*

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Dữ(40b).

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thủy



DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế

Kèm theo Quyết định số 1912 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

CẤP TỈNH: 83 thủ tục hành chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH: 31 thủ tục hành chính					
1	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 360.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.

2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 360.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 360.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của

					Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 150.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 150.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ.

					- Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ. e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 360.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức,	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại	Phí Thẩm định: 10.500.000	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12;

	chia tách, hợp nhất, sáp nhập		Trung tâm Hành chính công tỉnh	đồng/hồ sơ	- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 5.700.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.

9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 3.100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

					- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 5.700.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư

					số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh.

			công tỉnh		- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.

16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của

					Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kinh thuốc	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/ND-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/ND-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/ND-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/ND-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư

					số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./
20	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
21	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 3.100.000 đồng/hồ sơ	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./

22	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Phí Thẩm định: 4.300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
23	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp

					Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
25	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	- Phí thẩm định Bệnh viện: 10.500.000đ - Phí thẩm định Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đ - Phí thẩm	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.

				định Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đ - Phí thăm định Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đ	
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại	- Phí thăm định: 1.500.000	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ

	của Sở Y tế		Trung tâm Hành chính công tỉnh	đồng/hồ sơ	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế/.
27	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	- Phí thẩm định cấp GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh, cơ cấu tổ chức Bệnh viện: 10.500.000đ - Phí thẩm định cấp GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh, cơ cấu tổ chức Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh,	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng

				bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000d - Phí thăm định cấp GPHD khi thay đổi quy mô giường bệnh, cơ cấu tổ chức Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ	phí trong lĩnh vực y tế./.
--	--	--	--	--	----------------------------

				y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000d - Thẩm định cấp GPĐD khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn: 4.300.000 d	
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	phí thẩm định: 1.500.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.

29	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	phí thẩm định: 1.500.000 đồng/lô sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính Phủ. - Văn bản số 01/VBHN-BYT ngày 26/2/2016 hợp nhất thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế./.
30	Thủ tục Phê duyệt danh mục kỹ thuật lần đầu, phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.

31	Thủ tục công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS). - Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. (theo QĐ 7678)
II LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG: 05 thủ tục hành chính					
32	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Các cơ sở xét nghiệm được tiến hành xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn sau khi tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.
33	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Các cơ sở được thực hiện hoạt động tiêm chủng sau khi đã thực hiện việc công bố đủ điều kiện tiêm chủng	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

34	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
35	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/ 2007; - Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/ 2014; - Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế
36	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Trong ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/ 2007; - Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/ 2014; - Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của

					Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế
III	LĨNH VỰC DƯỢC, MỸ PHẨM: 28 thủ tục hành chính				
37	Công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
38	Điều chỉnh Công bố cơ sở tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	07 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
39	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	500.000 đồng/Hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.

40	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
41	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	07 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
42	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	07 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
43	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc)	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	- 4.000.000 đồng/cơ sở bán buôn - 500.000 đồng/cơ sở bán lẻ đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.

	bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)			thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo	
44	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	- 4.000.000 đồng/cơ sở bán buôn - 500.000 đồng/cơ sở bán lẻ đối với tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
45	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	- 15 ngày đối với trường hợp mất, hỏng - 03 ngày đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.

		giấy			
46	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
47	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
48	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

	khâu, nhập khâu)				
49	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc gây nghiện, thuốc tiền chất, thuốc hướng thần, thuốc phóng xạ	40 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	- 4.000.000 đồng/cơ sở bán buôn - 500.000 đồng/cơ sở bán lẻ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
50	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc lâm thuốc, thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	- 20 ngày đối với cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và đáp ứng thực hành tốt đối với phạm vi hoạt động đề nghị - 30 ngày đối với cơ sở cấp lần đầu hoặc cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	4.000.000 đồng/cơ sở bán buôn 500.000 đồng/cơ sở bán lẻ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.

		nhưng chưa đáp ứng thực hành tốt đối với phạm vi hoạt động đề nghị			
51	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hương thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.
52	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.	500.000 đồng/cơ sở bán lẻ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
53	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

54	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
55	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
56	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	1.800.000 đồng	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
57	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc thuộc	07 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của

	thẩm quyền của Sở Y tế		Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh		Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
58	Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
59	Cấp Giấy chứng nhận “ thực hành tốt nhà thuốc” (GPP). (Cấp Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc)	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	500.000 đồng	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
60	Cấp lại Giấy chứng nhận “ thực hành tốt nhà thuốc” (GPP). (Đánh giá định kỳ)	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	500.000 đồng	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

					trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
61	Cấp Giấy chứng nhận “ thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP).	20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	4.000.000 đồng	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
62	Cấp lại Giấy chứng nhận “ thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP).	20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	4.000.000 đồng	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
63	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền.	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính		- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

			công tỉnh		
64	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH 13; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều về kinh doanh dược của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược;
IV	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG: 07 thủ tục hành chính				
65	Cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với tổ chức	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm hành chính công các huyện, thành phố	30.000 đồng/lần/người	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
66	Cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với cá nhân	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Trung	30.000 đồng/lần/người	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh

			tâm hành chính công các huyện, thành phố		doanh dịch vụ ăn uống - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
67	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	14 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm hành chính công các huyện, thành phố	- Đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần/ cơ sở - Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống dưới 200 suất ăn: 700.000 đồng/lần/ cơ sở - Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống từ 200 suất ăn trở lên: 1.000.000 đồng/lần/ cơ sở - Đối với cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe):	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế Quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

				3.000.000 đồng/ lần/ cơ sở	
68	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm hành chính công các huyện, thành phố	Không quy định	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế Quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
69	Đăng ký bán công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	1.500.000 đồng/ lần/ sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Công văn số 4946/BTC-CST ngày 02/5/2018 của Bộ Tài chính về việc thu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

					- Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
70	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	1.500.000 đồng/lần/ sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Công văn số 4946/BTC-CST ngày 02/5/2018 của Bộ Tài chính về việc thu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
71	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	09 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	1.200.000 đồng /lần/sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài

					chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
V	LĨNH VỰC ĐÀO TẠO: 01 thủ tục hành chính				
72	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Trong thời hạn 12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh		Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong các đào tạo khối ngành sức khỏe
VI	LĨNH VỰC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ: 02 thủ tục hành chính				
73	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Thực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Sơn La. Qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng	Chưa có quy định	- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 - Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế
74	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Thực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm	Chưa có quy định	- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 - Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế

			Hành chính công tỉnh Sơn La. Qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng		
VII	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA: 09 thủ tục hành chính				
75	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu điện	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy giám định y khoa.

				khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT- BTC ngày 11/11/2016	
76	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu điện	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

				tại TT 243/2016/TT- BTC ngày 11/11/2016	
77	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu điện	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT-BTC ngày	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

				11/11/2016	
78	Khám giám định thực hiện chế độ tử tuất	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu điện	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy giám định y khoa.

79	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu điện	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
80	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định	- Đối với khám giám định thông	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng

			y khoa hoặc qua đường bưu điện	thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT- BTC ngày 11/11/2016	6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
81	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

			diện	đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016	- Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
--	--	--	------	--	---

82	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định y khoa hoặc qua đường bưu điện	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
83	Khám giám định tổng hợp	Không có	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giám định	- Đối với khám giám định thông	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014;

			y khoa hoặc qua đường bưu điện thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định có mức thu phí chi tiết tại TT 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016	- Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
--	--	--	---	---